

Số: /TB-BNV

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO**Kết luận của Bộ trưởng tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Nội vụ**

Ngày 06/7/2022, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Nội vụ, tham dự Hội nghị tại điểm cầu chính trụ sở Bộ Nội vụ có các đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ, đại diện Lãnh đạo Cục/Vụ/Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây viết tắt là Vụ/Ban TCCB các Bộ, ngành Trung ương), Lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ; tham dự tại điểm cầu 63 địa phương có Lãnh đạo Sở Nội vụ, các đơn vị thuộc Sở, Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện. Sau khi nghe báo cáo tóm tắt kết quả công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Nội vụ; phát biểu tham luận của một số địa phương; ý kiến trao đổi, giải đáp của một số đơn vị chuyên môn của Bộ Nội vụ, đặc biệt là ý kiến phát biểu của các đồng chí Thứ trưởng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Trong 6 tháng đầu năm 2022, tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, đặc biệt là sự tác động tiêu cực của đại dịch Covid – 19, song kinh tế thế giới có dấu hiệu phục hồi; tình hình kinh tế - xã hội trong nước tiếp tục khởi sắc và đạt được kết quả tích cực. Tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2022 đạt 6,42%. Theo đó, cùng với cả nước, toàn ngành đã nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, với tinh thần quyết tâm, quyết liệt tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, tạo được động lực mới, chuyển biến mới về công tác quản lý nhà nước của ngành từ Trung ương đến các địa phương. Nổi bật là:

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách của Bộ Nội vụ và tổ chức thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương, địa phương có nhiều đổi mới. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng, cốt lõi để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và tháo gỡ những điểm nghẽn, khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn. Nhiều vấn đề mới được nghiên cứu để đáp ứng yêu cầu thực tiễn trước mắt cũng như lâu dài: Mô hình tổ chức chính quyền đô thị trực thuộc tỉnh, mô hình thành phố trong thành phố; Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài; Nghiên cứu về liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện và cấp tỉnh; Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ, cán bộ nữ cho chính quyền địa phương và Bộ, ngành Trung ương tại nước ngoài; ...

Đặc biệt, trong 6 tháng đầu năm 2022, đã tham mưu trình Quốc hội thông qua Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022; cho ý kiến về dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) ban hành **02** Nghị quyết, cho ý kiến về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Lưu trữ (sửa đổi). Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành **02** Nghị quyết, **06** Quyết định và đang trình **04** dự thảo Nghị định. Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền **06** Thông tư và **03** văn bản hợp nhất và nhiều văn bản, đề án quan trọng khác.

2. Tích cực tham mưu cho Chính phủ sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong gắn với hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy của các Bộ, ngành Trung ương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; rà soát, sắp xếp đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp tổng kết Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và tham mưu quản lý biên chế giai đoạn 2022 – 2026; tham mưu cấp thẩm quyền bổ sung biên chế giáo viên cho 63 tỉnh, thành phố trong giai đoạn 5 năm tới.

Các địa phương tiếp tục hoàn thiện sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Quan tâm rà soát, tham mưu, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức gắn với hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời phân cấp, phân quyền triệt để cho địa phương trong công tác quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, cắt giảm các loại chứng chỉ bồi dưỡng không còn phù hợp.

4. Triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến công tác quản lý hoạt động của chính quyền địa phương, nhất là sơ kết 03 năm sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2019 – 2021 và xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã giai đoạn 2022 – 2025 gắn với việc báo cáo phục vụ giám sát của UBTVQH thực hiện Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của UBTVQH. Phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng và chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; các vấn đề liên quan đến chính quyền cấp xã, địa giới hành chính các địa phương; Rà soát, tổng hợp đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi bổ sung chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố cho phù hợp với thực tiễn.

5. Công tác cải cách hành chính (CCHC) của các Bộ, ngành Trung ương, địa phương có bước tiến bộ đáng kể. Các địa phương đã chú trọng cải thiện chỉ số CCHC và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Giá trị trung bình của các chỉ số CCHC năm 2021 (*chỉ số PAR INDEX năm 2021 bình quân đạt 86,37%, tăng 2,65 điểm phần trăm so với năm*

2020 (83,72%); Chỉ số SIPAS năm 2021 bình quân đạt 87,16% tăng 1,68 điểm phần trăm so với năm 2020 (85,48%)) là minh chứng cho sự nỗ lực của nhiều địa phương gắn với tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2022.

6. Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; thi đua – khen thưởng; văn thư – lưu trữ; quản lý hội, quỹ; công tác thanh niên;... công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, công chức; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

Tóm lại, trong 6 tháng đầu năm toàn ngành đã tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước một cách đồng bộ, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực. Kết quả quan trọng được ghi nhận và nêu cụ thể trong Báo cáo sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2022 của ngành Nội vụ là cơ sở và động lực để toàn ngành phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm 2022.

Tuy nhiên, toàn ngành cũng thẳng thắn nhìn nhận còn nhiều tồn tại, hạn chế, bất cập cần tập trung khắc phục trong thời gian tới, nhất là việc xây dựng, ban hành thể chế chính sách còn chậm, chưa bám sát yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW và các Nghị định của Chính phủ chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập còn lúng túng khi giải quyết vấn đề nhân sự dôi dư so với yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm; chuyển đổi cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập để giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước còn chậm và có xu hướng chững lại. Triển khai thực hiện phân cấp, phân quyền của một số bộ, ngành và địa phương chưa được chú trọng tổ chức triển khai theo đúng tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ. Xây dựng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm công chức, viên chức chậm và lúng túng. Kỷ cương, kỷ luật và hoạt động công vụ, văn hóa công vụ nhiều nơi chưa nghiêm, hiệu quả thấp, tinh thần, thái độ làm việc của một bộ phận công chức, viên chức chưa cao. Cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; quản lý hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện ở một số địa phương có mặt còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trên lĩnh vực Nội vụ chưa đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả không cao.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Trong 6 tháng cuối năm, đất nước tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức hơn là thuận lợi do bối cảnh chung của thế giới và khu vực còn diễn biến khó lường, tiềm ẩn nhiều rủi ro; sự biến động nhanh, khó đoán định và những thách thức nội tại của nền kinh tế. Công việc của ngành Nội vụ rất lớn và nặng nề: vừa phải tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng trên lĩnh vực ngành; vừa giải quyết những tồn tại, khó khăn, vướng mắc phục vụ sự phát triển chung của đất nước và từng địa phương. Do vậy, để hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành cần tiếp tục đổi mới, trách nhiệm, quyết tâm cao và tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung cao công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ. Bộ Nội vụ chủ động phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương hoàn thành có chất lượng 02 dự án Luật, 16 Nghị định, 15 Thông tư và 31 Đề án, văn bản quan trọng trong kế hoạch, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Đối với một số vấn đề mới, khó thuộc lĩnh vực quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức, biên chế; chính quyền địa phương; tín ngưỡng, tôn giáo, ... cần nghiên cứu kỹ lưỡng, đánh giá tác động đầy đủ và lấy ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, các chuyên gia, nhà khoa học.

Vụ/Ban TCCB các Bộ, ngành Trung ương cần chủ động phối hợp chặt chẽ với Bộ Nội vụ và các địa phương tham mưu xây dựng, ban hành kịp thời các thông tư hướng dẫn thuộc chức năng quản lý của Bộ, ngành mình theo quy định của Chính phủ; khẩn trương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của địa phương trong việc triển khai thực hiện các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP,...

Các địa phương cần nghiên cứu kỹ, đánh giá tác động, tham gia ý kiến khách quan, biện chứng, cung cấp các luận cứ từ thực tiễn để đóng góp tích cực vào các dự thảo khi xây dựng thể chế, chính sách, làm cơ sở để tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và sát với thực tế.

2. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, giảm số người hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Bám sát Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ, tập trung hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong gắn với sớm ban hành Nghị định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy các Bộ, ngành Trung ương (cơ bản hoàn thành trong tháng 7/2022); đồng thời tiếp tục rà soát, sắp xếp các tổ chức bên trong các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (hoàn thành trong tháng 8/2022).

Các địa phương hoàn thành dứt điểm việc sắp xếp các tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; rà soát tiếp tục sắp xếp và cơ cấu lại đơn vị sự nghiệp công lập, giảm đầu mối và đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập; chú trọng xã hội hóa dịch vụ công ở những nơi có điều kiện. Tham mưu cấp ủy, chính quyền giao biên chế công chức, viên chức cả giai đoạn 2022 – 2026. Trên cơ sở kết luận của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương giao biên chế cả hệ thống chính trị cấp tỉnh, bảo đảm đến 2026 giảm 5% biên chế công chức và 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021. Bộ Nội vụ căn cứ vào các quy định hiện hành để trình cấp thẩm quyền giao biên chế khối chính quyền, làm căn cứ để UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp giao biên chế công chức, viên chức các đơn vị, địa phương.

3. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền địa phương. Tiếp tục rà soát, xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 – 2025 trên cơ sở kết quả giám sát của Quốc hội về 3 năm thực hiện Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 và sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để

hướng dẫn địa phương thực hiện từ Quý IV/2022. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa theo hướng đáp ứng đầy đủ các tiêu chí thành lập đơn vị hành chính đô thị theo quy định của pháp luật, đồng thời phù hợp với quy hoạch tổng thể của tỉnh, thành phố; tiếp tục tháo gỡ vướng mắc, vận hành của mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các địa phương phối hợp đánh giá thực trạng hoạt động của chính quyền cấp xã và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, đội ngũ không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố đề sửa đổi toàn diện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách, hướng tới thực hiện liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh.

4. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức từ Trung ương đến địa phương. Phối hợp, đôn đốc hoàn thành việc xây dựng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của công chức, viên chức. Chú trọng nâng cao chất lượng tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; quan tâm xây dựng và hoàn thiện chính sách thu hút và trọng dụng người có tài năng trong hoạt động công vụ. Nâng cao đạo đức công vụ và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hoạt động công vụ gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Triển khai đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ, cán bộ nữ cho chính quyền địa phương và Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2022 – 2025.

5. Tập trung tham mưu thực hiện hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ. Các Bộ, ngành Trung ương, địa phương xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai tích cực, sát thực tiễn, nâng cao các chỉ số Cải cách hành chính, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ người dân, hiệu lực, hiệu quả.

- Bộ Nội vụ tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giải quyết nhanh chóng, dứt điểm những kiến nghị, đề xuất của Bộ, ngành Trung ương, địa phương thuộc lĩnh vực ngành; đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số; hoàn thành dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; ...

- Sở Nội vụ căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-CP của Chính phủ, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân cấp, ủy quyền cho các Sở, ngành và UBND cấp huyện thực hiện nội dung phân cấp thuộc thẩm quyền của địa phương.

6. Tăng cường quản lý nhà nước lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, quan tâm đến Đại hội của các tổ chức tôn giáo, những hoạt động lễ trọng của tôn giáo và ngăn chặn hoạt động tôn giáo trái pháp luật.

7. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và pháp chế của ngành, chú trọng thanh tra công vụ (Sở Nội vụ tăng cường thanh tra công vụ tại địa phương). Triển khai hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và tuyên truyền Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022. Làm tốt công tác văn thư – lưu trữ; phối hợp chuyển đổi số lĩnh vực văn thư – lưu trữ và chuyển đổi số của Bộ Nội vụ. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thanh niên, hội, quỹ, tổ chức phi chính phủ.

8. Chuẩn bị chu đáo các hoạt động đối ngoại, đặc biệt là Hội nghị những người đứng đầu nền công vụ ASEAN, ASEAN+3 do Bộ Nội vụ chủ trì. Thực hiện toàn diện, chất lượng, đúng tiến độ các văn bản, đề tài, đề án, dự án thuộc các lĩnh vực nghiên cứu khoa học, truyền thông, công nghệ thông tin, chuyển đổi số...

Trên đây là Thông báo Kết luận của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Nội vụ; đề nghị người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; Vụ/Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, ngành Trung ương; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Vụ/Ban TCCB các Bộ, ngành TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP (PTH-TK).

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Vũ Đăng Minh